

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định tạm thời “Thích ứng an toàn, linh hoạt,
kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19” trên địa bàn tỉnh Cà Mau**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ về việc ban hành Quy định tạm thời “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19”;

Căn cứ Quyết định số 4800/QĐ-BYT ngày 12/10/2021 của Bộ Y tế về chuyên môn y tế thực hiện Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ ban hành Quy định tạm thời “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19”;

Căn cứ tình hình thực tế và khả năng phòng, chống dịch bệnh của tỉnh Cà Mau;

Căn cứ ý kiến chỉ đạo của Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 của tỉnh Cà Mau;

Theo đề nghị của Sở Y tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Quy định tạm thời “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19” trên địa bàn tỉnh Cà Mau, cụ thể như sau:

I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

1. Khuyến cáo người dân không ra đường nếu không thật sự cần thiết.
2. Khuyến cáo người dân thực hiện việc xét nghiệm định kỳ nhằm phát hiện và điều trị kịp thời nếu dương tính với COVID-19.
3. Các giao dịch thanh toán: Khuyến cáo người dân thực hiện qua môi trường mạng, nếu không đủ điều kiện thì thực hiện giao dịch trực tiếp nhưng phải đảm bảo quy định 5K.
4. Đối với người từ các địa phương khác vào tỉnh

Phải khai báo y tế, trong đó nêu đầy đủ và chịu trách nhiệm về tính chính xác các thông tin theo quy định, nếu khai báo không trung thực, để phát sinh dịch

bệnh thì bị xử lý theo quy định của pháp luật. Nội dung khai báo bao gồm: Thông tin cá nhân, dịch tễ, cấp độ nguy cơ dịch của địa phương nơi ở trước khi đến và địa chỉ nơi cần đến tại tỉnh Cà Mau... Lực lượng tại chốt, trạm kiểm soát có trách nhiệm tổ chức, hướng dẫn người dân thực hiện các quy định về phòng, chống dịch, cụ thể như sau:

4.1. Người đến từ khu vực nguy cơ thấp (cấp 1), khu vực nguy cơ trung bình (cấp 2) thì cho vào tỉnh.

4.2. Người đến từ khu vực nguy cơ cao (cấp 3), nguy cơ rất cao (cấp 4), khi vào tỉnh phải có kết quả xét nghiệm RT-PCR hoặc test nhanh âm tính với SARS-CoV-2 còn hạn trong 72 giờ kể từ thời điểm lấy mẫu thì được vào tỉnh, cụ thể như sau:

- Đối với người đã tiêm đủ 02 mũi vắc xin phòng COVID-19 (có giấy chứng nhận hoặc có xác nhận trên phần mềm PC-COVID) hoặc người đã khỏi bệnh COVID-19 (có giấy xác nhận khỏi bệnh hoặc giấy ra viện không quá 6 tháng tính đến thời điểm đến/về địa phương) được phép tự di chuyển đến nơi cư trú hoặc nơi làm việc để theo dõi sức khỏe 07 ngày. Trong thời gian theo dõi sức khỏe phải tự thực hiện xét nghiệm theo quy định và thông tin đến cơ quan y tế gần nhất nếu có một trong các biểu hiện, triệu chứng sốt, ho, mệt mỏi, đau họng, mất vị giác và khứu giác, khó thở...

- Những người đã tiêm 01 liều vắc xin phòng COVID-19 (có chứng nhận tiêm chủng của cơ quan có thẩm quyền) được hướng dẫn thực hiện cách ly y tế tập trung hoặc cách ly y tế tại nơi lưu trú (nếu đủ điều kiện) trong 07 ngày. Trong thời gian này, phải xét nghiệm theo quy định và tiếp tục theo dõi sức khỏe trong 07 ngày tiếp theo và luôn thực hiện Thông điệp 5K.

- Những người chưa tiêm vắc xin phòng COVID-19 được hướng dẫn cách ly y tế tập trung hoặc cách ly y tế tại nơi lưu trú (nếu đủ điều kiện) trong 14 ngày. Trong thời gian này, phải xét nghiệm theo quy định và tiếp tục theo dõi sức khỏe trong 14 ngày tiếp theo sau khi cách ly tập trung và luôn thực hiện Thông điệp 5K.

4.3. Đối với những người tham gia các đoàn công tác theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

4.4. Sở Thông tin và Truyền thông sử dụng phần mềm cập nhật trực tiếp thông tin của người đến/về tại chốt, trạm, cung cấp ngay đến Ủy ban nhân dân cấp xã để theo dõi, giám sát theo quy định.

5. Đối với các trường hợp F1, F2

5.1. Trường hợp người được xác định là F1 phải thực hiện cách ly y tế tập trung (hoặc cách ly tại nhà nếu đủ điều kiện) 14 ngày, sau đó tiếp tục theo dõi sức khỏe tại nhà/nơi lưu trú 14 ngày tiếp theo; thực hiện xét nghiệm theo quy định.

5.2. Trường hợp F2 thực hiện theo dõi sức khỏe tại nhà 14 ngày. Trong trường hợp F2 chuyển thành F1 thì thực hiện cách ly y tế tại nhà và cách ly cả hộ gia đình.

6. Đối với người không thể tự chăm sóc, người cao tuổi (từ đủ 60 tuổi trở lên), phụ nữ mang thai, người dưới 18 tuổi (trẻ em), người có bệnh nền¹ thực hiện cách ly tại nhà và có người chăm sóc cách ly cùng.

7. Trường hợp đang cách ly y tế theo quy định trước đây mà thời gian cách ly y tế đã thực hiện cho từng đối tượng chưa đủ thời gian theo quy định tại Quyết định này thì tiếp tục cách ly cho đủ thời gian theo quy định. Trường hợp đã thực hiện cách ly đảm bảo đủ thời gian theo quy định tại Quyết định này thì thực hiện thủ tục hoàn thành cách ly y tế theo quy định.

II. BIỆN PHÁP ÁP DỤNG THEO TỪNG CẤP ĐỘ DỊCH

Biện pháp	Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4
1. Tổ chức các hoạt động tập trung trong nhà, ngoài trời đảm bảo các biện pháp phòng, chống dịch	Không hạn chế số người	Không tập trung quá 20 người tại một thời điểm ở nơi công cộng (trừ phạm vi công sở, trường học, bệnh viện, nhà máy, xí nghiệp); giữ khoảng cách tối thiểu 02 mét giữa người với người	Không tổ chức	Không tổ chức
2. Vận tải hành khách công cộng đường bộ, đường thủy nội địa đảm bảo phòng, chống dịch COVID-19 (đối với hoạt động liên tỉnh theo hướng dẫn của Bộ Giao thông vận tải; đường hàng không áp dụng theo văn bản quy định riêng)	Hoạt động bình thường	Hoạt động theo hướng dẫn của cơ quan quản lý chuyên ngành	Không hoạt động	Không hoạt động
3. Lưu thông, vận chuyển hàng hóa nội tỉnh hoặc liên tỉnh				
3.1. Đường bộ, đường	Hoạt động theo	Hoạt động theo	Hoạt động theo	Hoạt động theo

¹ Quyết định số 4038/QĐ-BYT ngày 21/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế gồm: bệnh đái tháo đường; bệnh phổi tắc nghẽn mãn tính và các bệnh phổi khác; ung thư (đặc biệt là các khối u ác tính về huyết học, ung thư phổi và bệnh ung thư di căn khác); bệnh thận mãn tính; ghép tạng hoặc cấy ghép tế bào gốc tạo máu; béo phì, thừa cân; bệnh tim mạch (suy tim, bệnh động mạch vành hoặc bệnh cơ tim); bệnh lý mạch máu não; hội chứng Down; HIV/AIDS; bệnh lý thần kinh (bao gồm cả chứng sa sút trí tuệ); bệnh hồng cầu hình liềm, bệnh thalassemia, bệnh huyết học mạn tính khác; hen phế quản; tăng huyết áp; thiếu hụt miễn dịch; bệnh gan; rối loạn do sử dụng chất gây nghiện; đang điều trị bằng thuốc corticosteroid hoặc các thuốc ức chế miễn dịch khác; các bệnh hệ thống; bệnh lý khác đối với trẻ em (tăng áp phổi nguyên hoặc thứ phát, bệnh tim bẩm sinh, rối loạn chuyển hóa di truyền bẩm sinh, rối loạn nội tiết bẩm sinh-mắc phải)

Biện pháp	Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4
<i>thủy nội địa</i>	hướng dẫn của cơ quan quản lý chuyên ngành	hướng dẫn của cơ quan quản lý chuyên ngành	hướng dẫn của cơ quan quản lý chuyên ngành	hướng dẫn của cơ quan quản lý chuyên ngành
3.2. Quản lý người, phương tiện hoạt động trên biển	Hoạt động theo hướng dẫn của cơ quan quản lý chuyên ngành	Hoạt động theo hướng dẫn của cơ quan quản lý chuyên ngành	Hoạt động theo hướng dẫn của cơ quan quản lý chuyên ngành	Hoạt động theo hướng dẫn của cơ quan quản lý chuyên ngành
4. Sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, công trình xây dựng				
4.1. Các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, bao gồm trung tâm thương mại, siêu thị, cửa hàng tiện ích, chợ đầu mối, chợ truyền thống... (trừ các cơ sở quy định tại Điểm 4.3, 4.4)	Hoạt động theo hướng dẫn của cơ quan quản lý chuyên ngành	Hoạt động theo hướng dẫn của cơ quan quản lý chuyên ngành	Hoạt động theo hướng dẫn của cơ quan quản lý chuyên ngành	Hoạt động theo hướng dẫn của cơ quan quản lý chuyên ngành
4.2. Công trình xây dựng (kể cả công trình giao thông)	Hoạt động theo hướng dẫn của cơ quan quản lý chuyên ngành	Hoạt động theo hướng dẫn của cơ quan quản lý chuyên ngành	Hoạt động theo hướng dẫn của cơ quan quản lý chuyên ngành	Hoạt động theo hướng dẫn của cơ quan quản lý chuyên ngành
4.3. Nhà hàng/quán ăn, uống	Hoạt động bình thường	- Dừng kinh doanh loại hình có sử dụng rượu, bia. - Các loại hình còn lại: được phép hoạt động nhưng mỗi bàn không quá 04 người; khoảng cách tối thiểu giữa người bàn này với người bàn khác là 02 mét	Chỉ được bán mang về	Chỉ được bán mang về
4.4. Cơ sở kinh doanh các dịch vụ có nguy cơ lây nhiễm cao như vũ trường, karaoke, mát xa, quán bar, internet, trò chơi điện tử, làm tóc (bao gồm cắt tóc), làm đẹp,	- Các hoạt động dừng: vũ trường, karaoke, mát xa, quán bar - Các loại hình còn lại được	- Các hoạt động dừng: vũ trường, karaoke, mát xa, quán bar, phòng tập gym, yoga, phòng tập thể hình, thể dục dụng cụ, bi	Ngừng hoạt động	Ngừng hoạt động

Biện pháp	Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4
<i>spa; phòng tập gym, yoga, phòng tập thể hình, thể dục dụng cụ, bi da.</i>	hoạt động nhưng không tập trung quá 05 người khách cùng 01 thời điểm; chủ cơ sở và nhân viên phải được tiêm ít nhất 01 mũi vắc xin	đạt - Các loại hình còn lại được hoạt động nhưng tập trung không quá 03 người khách cùng 01 thời điểm; chủ cơ sở và nhân viên phải được tiêm ít nhất 01 mũi vắc xin		
4.5. Hoạt động bán hàng rong,...	Được phép hoạt động nhưng nhân viên, người lao động phải được tiêm ít nhất 01 mũi vắc xin	Được phép hoạt động nhưng nhân viên, người lao động phải được tiêm ít nhất 01 mũi vắc xin	Ngừng hoạt động	Ngừng hoạt động
4.6. Hoạt động vé số dạo	Thực hiện theo quy định của UBND tỉnh theo từng thời điểm cụ thể	Thực hiện theo quy định của UBND tỉnh theo từng thời điểm cụ thể	Ngừng hoạt động	Ngừng hoạt động
5. Hoạt động giáo dục, đào tạo trực tiếp	Hoạt động theo hướng dẫn của ngành giáo dục	Hoạt động theo hướng dẫn của ngành giáo dục	Hoạt động theo hướng dẫn của ngành giáo dục	Hoạt động theo hướng dẫn của ngành giáo dục
6. Hoạt động cơ quan, công sở				
6.1. Hoạt động cơ quan, công sở trong hệ thống chính trị	Được phép hoạt động nhưng phải có kế hoạch và chịu trách nhiệm triển khai các biện pháp đảm bảo phòng, chống dịch	Thủ trưởng cơ quan, đơn vị, người có thẩm quyền cần nhắc, quyết định số lượng người làm việc trực tiếp. Đồng thời, phải có kế hoạch và chịu trách nhiệm triển khai các biện pháp đảm bảo phòng, chống dịch	Hoạt động không quá 50% người làm việc tại cơ quan, còn lại làm việc trực tuyến. Đồng thời, phải có kế hoạch và chịu trách nhiệm triển khai các biện pháp đảm bảo phòng, chống dịch	Hoạt động không quá 30% người làm việc tại cơ quan, còn lại làm việc trực tuyến. Đồng thời, phải có kế hoạch và chịu trách nhiệm triển khai các biện pháp đảm bảo phòng, chống dịch
6.2. Riêng hoạt động của Bộ phận Một cửa các cấp	Được phép hoạt động nhưng phải bảo	Chỉ tiếp nhận thủ tục hành chính của tổ chức, cá nhân	Chỉ tiếp nhận thủ tục hành chính của tổ chức, cá nhân	Chỉ tiếp nhận thủ tục hành chính của tổ

Biện pháp	Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4
	đảm các yêu cầu về phòng, chống dịch theo quy định. Khuyến khích người dân nộp hồ sơ trực tuyến và qua dịch vụ bưu chính công ích.	qua dịch vụ công trực tuyến hoặc dịch vụ bưu chính công ích. Những thủ tục hành chính chưa đủ điều kiện để thực hiện theo 02 hình thức trên thì nộp trực tiếp tại Bộ phận Một cửa nhưng phải đặt lịch, hẹn giờ thông qua Tổng đài Hành chính công và phải đáp ứng các yêu cầu về phòng, chống dịch theo quy định	qua dịch vụ công trực tuyến. Đồng thời chỉ tiếp nhận qua dịch vụ Bưu chính Công ích đối với những thủ tục: Liên quan đến việc đăng ký khai tử; Thủ tục về điện, nước; Thủ tục cấp giấy xác nhận nguyên liệu thủy sản khai thác trong nước (theo yêu cầu); Thủ tục cấp, cấp lại Giấy chứng nhận nguồn gốc thủy sản khai thác (theo yêu cầu)	chức, cá nhân qua dịch vụ công trực tuyến.
7. Các cơ sở tôn giáo, tín ngưỡng, thờ tự	Được phép hoạt động theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ	- Hoạt động không quá 10 người tại một thời điểm và có thông báo trước cho UBND cấp xã. Đồng thời, phải có kế hoạch và chịu trách nhiệm triển khai các biện pháp đảm bảo phòng, chống dịch - Người trong các cơ sở tôn giáo, thờ tự đã được tiêm ít nhất 01 mũi vắc xin	- Hoạt động không quá 05 người tại một thời điểm và có thông báo trước cho UBND cấp xã. Đồng thời, phải có kế hoạch và chịu trách nhiệm triển khai các biện pháp đảm bảo phòng, chống dịch - Người trong các cơ sở tôn giáo, thờ tự đã được tiêm ít nhất 01 mũi vắc xin	Dừng hoạt động
8. Hoạt động nghỉ dưỡng, khách sạn, nhà nghỉ, tham quan du lịch; biểu diễn văn hóa, nghệ thuật, thể dục, thể thao				
8.1. Cơ sở, địa điểm nghỉ dưỡng, khách sạn, nhà nghỉ, điểm tham quan du lịch	Được phép hoạt động nhưng phải có	Khách sạn, nhà nghỉ được phép hoạt động 50%	Khách sạn, nhà nghỉ được phép hoạt động 30%	Ngừng hoạt động

Biện pháp	Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4
<i>lịch</i>	kế hoạch và chịu trách nhiệm triển khai các biện pháp đảm bảo phòng, chống dịch theo hướng dẫn của Ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch	công suất. Mỗi tour/nhóm du lịch không quá 20 người. Quản lý, người lao động phải được tiêm ít nhất 01 mũi vắc xin	công suất. Mỗi tour/nhóm du lịch không quá 10 người. Quản lý, người lao động phải được tiêm ít nhất 01 mũi vắc xin	
8.2. Bảo tàng, triển lãm, thư viện, rạp chiếu phim, cơ sở, địa điểm biểu diễn văn hóa, nghệ thuật, thể dục, thể thao,...	Được phép hoạt động nhưng phải có kế hoạch và chịu trách nhiệm triển khai các biện pháp đảm bảo phòng, chống dịch theo hướng dẫn của Ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Được phép hoạt động nhưng không được tập trung quá 20 người tại một thời điểm. Quản lý, người lao động phải được tiêm ít nhất 01 mũi vắc xin	Được phép hoạt động nhưng không được tập trung quá 10 người tại một thời điểm. Quản lý, người lao động phải được tiêm ít nhất 01 mũi vắc xin	Ngừng hoạt động
9. Việc đi lại của người dân nội tỉnh từ các địa bàn có cấp độ dịch khác nhau	Được di chuyển trong nội tỉnh	Được di chuyển trong nội tỉnh	Chỉ những người đã tiêm 01 mũi vắc xin ngừa COVID trở lên	Chỉ những người đã tiêm 02 mũi vắc xin ngừa COVID mới được ra khỏi địa bàn xã, phường, thị trấn

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Y tế

- Căn cứ vào hướng dẫn của Bộ Y tế, tình hình thực tế, khả năng phòng, chống dịch bệnh của tỉnh Cà Mau và ý kiến chỉ đạo của Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh COVID-19 tỉnh để ban hành Quyết định công bố cấp độ dịch quy mô cấp xã, phường, thị trấn (trừ khu vực phong tỏa) trên địa bàn tỉnh Cà Mau để thực hiện; hàng tuần cập nhật cấp độ dịch bệnh của từng xã, phường, thị trấn để công bố chuyển đổi cấp độ dịch bệnh, thông báo trước tối thiểu 48 giờ (trừ trường hợp khẩn cấp) cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp biết, có sự chuẩn bị trước khi áp dụng.

- Triển khai thực hiện tốt các biện pháp xét nghiệm sàng lọc, phân loại F0 điều trị đảm bảo kịp thời, hiệu quả, trên nguyên tắc sức khỏe, tính mạng của người dân là quan trọng nhất.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông kịp thời cập nhật thông tin về tiêm vắc xin, kết quả xét nghiệm, kết quả điều trị... lên nền tảng dữ liệu quốc gia.

2. Sở Thông tin và Truyền thông

- Phối hợp với Sở Y tế, các cơ quan, đơn vị liên quan khẩn trương cập nhật các dữ liệu thông tin về tiêm vắc xin, kết quả xét nghiệm, kết quả điều trị... lên nền tảng dữ liệu quốc gia.

- Chủ trì việc thúc đẩy ứng dụng công nghệ thông tin trong phòng, chống dịch; tiêu chuẩn kỹ thuật kết nối, đảm bảo an toàn, an ninh thông tin, dữ liệu cá nhân công dân. Triển khai thống nhất việc ứng dụng mã QR trên phần mềm thống nhất để quản lý, theo dõi.

- Định hướng, hướng dẫn các cơ quan thông tin truyền thông tăng cường tuyên truyền tạo đồng thuận, niềm tin xã hội; thúc đẩy tính tự giác, tích cực của người dân trong phòng, chống dịch; hướng dẫn các biện pháp thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19 nâng cao nhận thức của người dân trong tình hình mới.

3. Các sở, ban, ngành tỉnh căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước được giao, trên cơ sở hướng dẫn của bộ, ngành Trung ương và tình hình thực tế của tỉnh để ban hành hoặc tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành, sửa đổi, bổ sung hướng dẫn, quy định về phòng, chống dịch COVID - 19 trên địa bàn tỉnh trước ngày 18/10/2021. Khi chưa ban hành các văn bản nêu trên, thì việc kiểm soát người vào tỉnh, cách ly, xét nghiệm thực hiện theo quy định tại Quyết định này.

4. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau

- Tổ chức thực hiện kế hoạch thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19 với lộ trình cụ thể, khả thi. Căn cứ vào Quyết định công bố cấp độ dịch của Sở Y tế, chỉ đạo các xã, phường, thị trấn triển khai các biện pháp phòng, chống dịch phù hợp với cấp độ đã được công bố.

- Tăng cường công tác đôn đốc, kiểm tra, hướng dẫn cấp cơ sở, chuẩn bị các điều kiện cần thiết để sẵn sàng đáp ứng nhanh khi tình hình dịch bệnh thay đổi.

5. Sở Y tế chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai theo dõi quá trình thực hiện Quyết định này.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

- Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký và thay thế Quyết định số 2195/QĐ-UBND ngày 15/10/2021, đồng thời tạm dừng thực hiện các nội dung chỉ đạo trước đây trái với nội dung tại Quyết định này.

- Căn cứ vào Quyết định công bố cấp độ dịch quy mô cấp xã, phường, thị trấn (trừ khu vực phong tỏa) trên địa bàn tỉnh Cà Mau, do Sở Y tế ban hành để áp dụng hiệu lực thi hành theo từng cấp độ dịch vào Quyết định này.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, thành viên Ban Chỉ đạo, Sở Chỉ huy phòng, chống dịch COVID-19 tỉnh, thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau; các tổ chức, cá nhân liên quan căn cứ nội dung Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Thủ tướng Chính phủ (báo cáo);
- Phó Chủ nước Võ Thị Ánh Xuân;
- TT: Tỉnh ủy, HĐND, UBNDTQVN tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PVP UBND tỉnh;
- UBND các xã, phường, thị trấn;
- Báo, đài, CTTĐT (tuyên truyền);
- KGVX (Th/81);
- Lưu VT.KL82/10.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lâm Văn Bi



Phụ lục

HƯỚNG DẪN XÉT NGHIỆM TÂM SOÁT COVID-19

(Kèm theo Quyết định số: 2222 /QĐ-UBND ngày 16/10/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh)

ĐỐI TƯỢNG	Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4
1. Theo yêu cầu dịch tễ	Theo hướng dẫn riêng cho cơ quan y tế	Theo hướng dẫn riêng cho cơ quan y tế	Theo hướng dẫn riêng cho cơ quan y tế	Theo hướng dẫn riêng cho cơ quan y tế
2. Các trường hợp có biểu hiện ho, sốt, khó thở, viêm đường hô hấp... đến cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và tại cộng đồng.	Xét nghiệm ngay 100% trường hợp	Xét nghiệm ngay 100% trường hợp	Xét nghiệm ngay 100% trường hợp	Xét nghiệm ngay 100% trường hợp
3. Xét nghiệm tâm soát ngẫu nhiên, định kỳ tại các khu vực có nguy cơ cao, tập trung đông người như: - Dịch vụ cắt tóc, làm đầu, gội đầu, trực tiếp phục vụ kinh doanh ăn, uống. - Nhân viên, hướng dẫn viên du lịch, lái xe vận chuyển hành khách, hàng hóa. - Nhóm người thường xuyên tiếp xúc khách hàng, tiểu thương buôn bán ở các chợ. - Người bán hàng rong, thu lượm phế liệu (do nhà nước hỗ trợ xét nghiệm). - Nhân viên thu ngân, nhân viên siêu thị. - Nhân viên tiếp thị, giới thiệu sản phẩm, giao nhận hàng hóa (shipper). - thợ sửa điện, nước, điện thoại, cáp viễn thông, sửa chữa thiết bị văn phòng (nhân viên kỹ thuật). - Giao dịch viên bưu điện, viễn thông, ngân hàng, hỗ trợ doanh nghiệp (công chứng, luật sư, đăng kiểm...).	- Lần đầu khi hoạt động trở lại phải xét nghiệm 100% số người làm việc. - Trung bình 04 tuần/lần cho toàn bộ người lao động (tùy theo tình hình cụ thể, Sở Y tế hướng dẫn tần suất xét nghiệm bảo đảm công tác phòng, chống dịch)	- Lần đầu khi hoạt động trở lại phải xét nghiệm 100% số người làm việc. - Trung bình 03 tuần/lần cho toàn bộ người lao động (tùy theo tình hình cụ thể, Sở Y tế hướng dẫn tần suất xét nghiệm bảo đảm công tác phòng, chống dịch)	- Lần đầu khi hoạt động trở lại phải xét nghiệm 100% số người làm việc. - Trung bình 02 tuần/lần cho toàn bộ người lao động (tùy theo tình hình cụ thể, Sở Y tế hướng dẫn tần suất xét nghiệm bảo đảm công tác phòng, chống dịch)	- Lần đầu khi hoạt động trở lại phải xét nghiệm 100% số người làm việc. - Trung bình 01 tuần/lần cho toàn bộ người lao động (tùy theo tình hình cụ thể, Sở Y tế hướng dẫn tần suất xét nghiệm bảo đảm công tác phòng, chống dịch)



ĐỐI TƯỢNG	Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4
- Người làm việc ở các khâu, các bộ phận có tiếp xúc nhiều người tại các doanh nghiệp, nhà máy, xí nghiệp, ... - Công nhân, nhân viên, người làm việc trong hệ thống chính trị, tại các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, công trình xây dựng, thuyền viên trên các phương tiện khai thác, đánh bắt thủy, hải sản...				
4. Xét nghiệm tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.				
- Nhân viên y tế trực tiếp tiếp xúc với bệnh nhân	Trung bình 01 tuần/lần cho cho 100% số người	Trung bình 01 tuần/lần cho cho 100% số người	Trung bình 01 tuần/lần cho cho 100% số người	Trung bình 01 tuần/lần cho cho 100% số người
- Tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh không phải cơ sở thu dung, điều trị COVID-19: xét nghiệm ngẫu nhiên định kỳ, đại diện cho nhân viên các khoa, phòng, bộ phận có nguy cơ cao	Trung bình 01 tuần/lần cho tối thiểu 5%	Trung bình 01 tuần/lần cho tối thiểu 10%	Trung bình 01 tuần/lần cho tối thiểu 20%	Trung bình 01 tuần/lần cho tối thiểu 25%
- Người bệnh điều trị nội trú và người chăm sóc: xét nghiệm ngẫu nhiên định kỳ.	Trung bình 01 tuần/lần cho tối thiểu 5%	Trung bình 01 tuần/lần cho tối thiểu 10%)	100% bệnh nhân và người chăm sóc khi được chỉ định điều trị nội trú	100% bệnh nhân và người chăm sóc khi được chỉ định điều trị nội trú
<i>Lưu ý: Các doanh nghiệp, nhà máy, xí nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh dịch vụ giao chủ cơ sở: Tự tổ chức test nhanh (mẫu gộp), phải lập danh sách người được xét nghiệm, lưu giữ khay test từng đợt để cơ quan chức năng kiểm tra khi có yêu cầu, ghi thông tin vào khay test (tên, (số), ngày, tháng).</i>				